

*
Số 88 -BC/HU

BÁO CÁO

Kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”

I. TÌNH HÌNH DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Thực trạng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trên địa bàn huyện

Trong 10 năm qua, số lượng doanh nghiệp trên địa bàn huyện không ngừng tăng lên, hiện nay toàn huyện có 1.409 doanh nghiệp đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký đạt 12.517,9 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho 11.086 lao động. Các doanh nghiệp hoạt động chủ yếu với các ngành, nghề như: phân bón; sơ chế, chế biến nông sản; xây dựng, cơ khí, điện, mộc dân dụng; sản xuất nước uống và dịch vụ du lịch...Chất lượng, hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp ngày càng cao, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cùng với sự phát triển của doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân trên địa bàn huyện không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, phần lớn doanh nhân có khát vọng vươn lên làm giàu chính đáng, không ngừng nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, góp phần quan trọng trong việc huy động các nguồn lực đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy phân công lao động, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập, tạo việc làm cho lao động, cải thiện đời sống của Nhân dân ở địa phương.

2. Những cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp và doanh nhân

Trong xu thế toàn cầu hóa, nhất là từ khi Việt Nam tham gia ký kết các hiệp định thương mại như: Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực RCEP...đã mở ra thị trường rộng lớn. Bên cạnh đó, Đảng, Nhà nước có nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ cho doanh nhân thành lập doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư, mở rộng phát triển sản xuất, kinh doanh. Ở địa phương, cấp ủy Đảng, chính quyền tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp kêu gọi đầu tư; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; triển khai thực hiện các hoạt động khuyến công, giải quyết những khó khăn và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, bảo đảm quyền lợi cho doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, ổn định cho doanh nghiệp; tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, doanh nhân tiếp cận nguồn vốn,

công nghệ, kỹ năng quản trị tiên tiến, góp phần cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường...là những thuận lợi để cho doanh nhân, doanh nghiệp tiếp tục phát triển, mở rộng sản xuất, kinh doanh, đóng góp tích cực vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, trong xu thế hội nhập, các doanh nghiệp ở địa phương phải cạnh tranh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, công nghệ, kỹ năng quản trị doanh nghiệp vượt trội, bên cạnh đó tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đó là những thách thức lớn đối với các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CỦA CẤP ỦY

1. Kết quả tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị

Sau khi Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 30-Ctr/TU ngày 05/3/2012 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị. Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức quán triệt, thực hiện đến 100% cán bộ chủ chốt của huyện. Đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 30-Ctr/TU của Tỉnh ủy “về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, gắn với quán triệt tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI và XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng và Đảng bộ huyện Đức Trọng nhiệm kỳ 2010 - 2015 và 2015-2020; Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*Phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa*”. Nghị quyết số 12-NQ/TW Ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước*” ...nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ doanh nhân và doanh nghiệp trên địa bàn về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, góp phần tạo sự đồng thuận của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức trong hệ thống chính trị và của cán bộ, đảng viên, doanh nhân, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn huyện.

2. Kết quả xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị

Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 37-KH/HU ngày 08/6/2012 để triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Tỉnh ủy trên địa bàn huyện, đồng thời hàng năm cụ thể hóa nội dung nghị quyết của Bộ Chính trị, chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Huyện ủy vào Nghị quyết của Huyện ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa nội dung Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 30-Ctr/TU của Tỉnh ủy Kế hoạch số 37-KH/HU của Huyện vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm để tổ chức thực hiện. Xây dựng Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 09/8/2016 triển khai thực hiện hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ. Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn huyện đến năm 2025.

Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội cụ thể hóa nội dung Nghị quyết vào chương trình công tác hàng năm để tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia khởi nghiệp, thành lập các doanh nghiệp tư nhân, Công ty cổ phần, hợp tác xã, tổ hợp tác... nhằm huy động nguồn lực đầu tư và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và trở thành những doanh nhân tiêu biểu trên địa bàn huyện.

3. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị luôn được cấp ủy Đảng quan tâm thực hiện, gắn với kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị hàng năm của địa phương.

Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nghiêm Chi thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng, ban liên quan như: Lao động - Thương binh và Xã hội, Kinh tế - hạ tầng, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Y tế, Tài nguyên môi trường, Bảo hiểm xã hội huyện, Công an huyện phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; việc ký kết và thực hiện hợp đồng lao động; việc thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; về an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo vệ sinh môi trường... đối với các doanh nghiệp trên địa bàn.

Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị được quan tâm thực hiện đúng quy định. Năm 2016, Huyện ủy đã tiến hành đánh giá sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn huyện, đồng thời hàng năm, thông qua các hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng, cấp ủy, chính quyền, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, gắn với tổng kết đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Qua kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các

cơ quan, đơn vị phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những khó khăn, hạn chế và đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, chương trình hành động số 30-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 32-KH/HU của Huyện ủy, đồng thời giúp các doanh nghiệp và doanh nhân thực hiện tốt hơn các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo vệ sinh môi trường và chính sách đảm bảo lợi ích chính đáng của người lao động, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, doanh nhân.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. Kết quả thực hiện các nhóm nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị

1.1. Nâng cao nhận thức về vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân về vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế có nhiều chuyển biến, xác định được việc xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh là trách nhiệm của Đảng, của cả hệ thống chính trị, của doanh nghiệp và cá nhân mỗi doanh nhân, từ đó không ngừng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nhân, doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Hàng quý, năm tổ chức gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn để lắng nghe nắm bắt tâm tư nguyện vọng, những khó khăn, vướng mắc của doanh nhân, doanh nghiệp, qua đó tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, doanh nhân và định hướng hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Đội ngũ doanh nhân từng bước nâng cao trình độ kiến thức quản lý sản xuất, kinh doanh; phẩm chất đạo đức, ý thức công dân, trách nhiệm xã hội và tinh thần dân tộc. Đội ngũ doanh nhân thể hiện tính năng động, hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hầu hết doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tích cực tham gia đóng góp, ủng hộ nguồn lực xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tham gia cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; các chương trình vì cộng đồng như: đền ơn đáp nghĩa; đóng góp, ủng hộ đồng bào bị thiên tai; hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Covid -19; hỗ trợ công nhân, nông dân, Phụ nữ, Cựu Chiến binh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống, giảm nghèo bền vững.

1.2. Tạo môi trường sản xuất, kinh doanh bình đẳng và thuận lợi cho doanh nhân, doanh nghiệp

Huyện ủy đã chú trọng chỉ đạo chính quyền thực hiện công khai, minh bạch quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; các chính sách hỗ trợ của Nhà nước để định hướng cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư đúng quy hoạch phát triển của địa

phương, hạn chế rủi ro và đảm bảo quyền lợi trong đầu tư kinh doanh của doanh nhân. Tăng cường công tác quản lý thị trường, thực hiện đồng bộ các giải pháp chống đầu cơ, nâng giá, buôn bán, vận chuyển hàng lậu, hàng giả và gian lận thương mại...đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, doanh nhân theo đúng các quy định của pháp luật.

Chỉ đạo chính quyền và các cơ quan hành chính Nhà nước đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, doanh nhân, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, doanh nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hàng năm Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức biểu dương, tôn vinh các doanh nghiệp tiêu biểu, hàng tháng tổ chức gặp mặt các thành viên của chi hội doanh nghiệp để lắng nghe các kiến nghị doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, từ đó tạo môi trường thuận lợi cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

1.3. Hỗ trợ đội ngũ doanh nhân mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; khuyến khích phát triển doanh nhân khu vực nông thôn

Huyện ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nhất là hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể phát triển thành doanh nghiệp theo Luật doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nhân xây dựng thương hiệu sản phẩm. Tạo thuận lợi cho doanh nhân đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh tại khu công nghiệp Phú Hội. Triển khai có hiệu quả các chính sách khuyến khích và hỗ trợ phát triển đội ngũ doanh nhân khu vực nông nghiệp, nông thôn, tạo điều kiện cho các doanh nhân khu vực nông nghiệp, nông thôn tiếp cận tốt hơn các thông tin về tài chính, công nghệ và thị trường để doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Thường xuyên phối hợp với Trung tâm xúc tiến Thương mại, Sở Công thương và các ngành tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia hội các chợ triển lãm giới thiệu sản phẩm; công bố nhãn hiệu hàng hóa; tổ chức hội nghị kết nối giao thương "Chuyên về rau thương phẩm" nhằm tạo mối liên kết với các doanh nghiệp, siêu thị, nhà phân phối, đại lý ở các tỉnh, thành phố để tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm cho doanh nghiệp của địa phương. Hàng năm, phối hợp với Trung tâm Khuyến công, Sở Công Thương thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ nguồn vốn khuyến công cho các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm đầu tư máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất mới, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực, quản lý, sản xuất kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Kết quả 10 năm qua có 21 doanh nghiệp được hỗ trợ có thu hồi vốn 21.710 triệu đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp khuyến công của tỉnh để đầu tư nhà xưởng, máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất, chế biến, xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp.

1.4. Việc quan tâm, tạo chuyển biến trong đào tạo và bồi dưỡng doanh nhân

Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp theo Nghị định số 56/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ. Nhiều Doanh nghiệp đã quan tâm quy hoạch nguồn nhân lực, tích cực tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị, quản lý, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp...do các ngành, các cấp tổ chức, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó các cấp, các ngành thường xuyên quan tâm sao gửi tài liệu về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của doanh nhân, doanh nghiệp để doanh nhân, doanh nghiệp tự nghiên cứu, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ quản lý và ý thức chấp hành các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

1.5. Kết quả đề cao đạo đức, văn hoá kinh doanh, trách nhiệm xã hội, tinh thần dân tộc của đội ngũ doanh nhân, xây dựng quan hệ hài hoà giữa doanh nhân với lực lượng lao động trong doanh nghiệp

Cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các doanh nghiệp triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, tinh thần dân tộc của doanh nhân, doanh nghiệp, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp chống đầu cơ, nâng giá, buôn bán, hàng giả và gian lận thương mại, về an toàn vệ sinh thực phẩm...trong các doanh nghiệp, góp phần đề cao đạo đức, văn hoá kinh doanh của doanh nhân và doanh nghiệp. Thường xuyên tổ chức vận động, kêu gọi doanh nhân, doanh nghiệp nâng cao tinh thần dân tộc ý thức, trách nhiệm xã hội, tích cực hưởng ứng và tham gia các chương trình vì cộng đồng và các hoạt động nhân đạo, từ thiện, cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” ở địa phương

Hàng năm Huyện ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Liên đoàn Lao động huyện, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện, các tổ chức cơ sở Đảng, các đoàn thể trong các doanh nghiệp triển khai thực hiện nghiêm túc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo các Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, Nghị định số 145/2020/NĐ -CP của Chính phủ, thực hiện việc tổ chức hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể¹, tạo điều kiện để người lao động thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động với doanh nghiệp, tham gia xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, thực hiện công khai để công nhân lao động biết

¹Hàng năm 100% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đã xây dựng quy chế dân chủ tại nơi làm việc và tổ chức được Hội nghị người lao động.

như: thỏa ước lao động tập thể; kế hoạch sản xuất, kinh doanh; quy chế tuyển dụng, sử dụng lao động; quy chế nâng lương, trả lương, khen thưởng; việc trích lập và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp; tình hình thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động, đồng thời đề người lao động được đề xuất, kiến nghị với doanh nghiệp những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động... nhằm tạo mối quan hệ hài hoà giữa chủ doanh nghiệp và người lao động, từ đó người lao động yên tâm, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, góp phần thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

1.6. Kết quả phát huy vai trò của các tổ chức đại diện của cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân

Huyện ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của cấp ủy Đảng, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp, chi hội doanh nghiệp huyện, phát huy tốt vai trò đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, tham gia các hoạt động giám sát, phản biện xã hội trong việc xây dựng và thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và phát triển đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện, đồng thời phản ánh, đề xuất, kiến nghị với các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành chức năng giải quyết kịp thời những khó khăn cho doanh nghiệp; đề xuất, kiến nghị với doanh nghiệp giải quyết kịp thời quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và người lao động, giúp cho các doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững, đóng góp quan trọng vào quá trình phát triển của địa phương.

1.7. Kết quả tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân

Huyện ủy luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác phát triển đảng, xây dựng tổ chức Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 29/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 02-CT/HU, ngày 21/12/2010 của Huyện ủy *“về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể Nhân dân trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trong tình hình mới”*, tạo điều kiện cho đội ngũ doanh nhân có đại diện trong các tổ chức của hệ thống chính trị như tham gia cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở địa phương. Hầu hết doanh nhân tham gia cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đều phát huy tốt trí tuệ, kinh nghiệm thực tiễn của mình tích cực góp ý, phản biện, xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương².

²Hiện nay, trên địa bàn huyện có 07 tổ chức Đảng trong doanh nghiệp trực thuộc Đảng bộ huyện. Từ năm 2012 đến nay, phát triển được 53 đảng viên mới. Trong đó có 8 đảng viên là chủ doanh nghiệp, nâng tổng số đảng viên tại các doanh nghiệp hiện nay lên 73 đảng viên. Có 39 /1409 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn, với tổng số 2.186 đoàn viên; có 7/1409 doanh nghiệp có tổ chức Đoàn thanh niên, với tổng số 178 đoàn viên; có 01 Chi Hội cựu chiến binh với 16 hội viên.

2. Đánh giá chung

2.1. Kết quả đạt được

- Việt triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị được cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm thực hiện nghiêm túc, nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân về vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế không ngừng được nâng lên, từ đó thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát triển doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trên địa bàn; hướng hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Công tác quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp được tăng cường; cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, tạo thuận lợi cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh bình đẳng, đúng quy định của pháp luật. Công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội, công tác phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân được quan tâm và đạt được những kết quả thiết thực.

- Đội ngũ doanh nhân phát triển cả về số lượng và chất lượng, dám nghĩ, dám làm, dám chấp nhận rủi ro, có chí làm giàu, góp phần huy động các nguồn lực đầu tư phát triển sản xuất, thúc đẩy phân công lao động xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển theo hướng bền vững. Đội ngũ doanh nhân đã và đang tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, góp phần bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

2.2 Tồn tại, khó khăn và nguyên nhân

***Tồn tại hạn chế**

- Phần lớn các doanh nghiệp trên địa bàn huyện quy mô nhỏ, chưa xây dựng được chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh lâu dài, bền vững. Năng lực điều hành doanh nghiệp của chủ doanh nghiệp còn hạn chế, thiếu nguồn lực tài chính đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất, kinh doanh nên năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa còn thấp; hiệu quả liên kết “4 nhà” chưa cao; doanh nghiệp ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp chế biến nông sản, doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp du lịch...còn ít, quy mô nhỏ.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số doanh nhân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh còn hạn chế; chưa quan tâm đúng mức đến an toàn toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm và đời sống tinh thần của người lao động.

- Công tác quản lý nhà nước đối với doanh nhân, doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh, nhất là những lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh có điều kiện còn nhiều bất cập. Công tác phát triển đảng viên và xây dựng tổ chức Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước còn hạn chế. Việc tổng hợp nắm tình hình các doanh nghiệp, đề xuất với các cấp, các ngành để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp có lúc chưa kịp thời.

***Nguyên nhân**

- Công tác quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, doanh nhân, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân chưa thường xuyên. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị còn hạn chế.

- Một số chính sách thường xuyên có sự thay đổi, điều chỉnh, bổ sung theo từng giai đoạn. Một số thủ tục hành chính đã được cải cách, đổi mới, song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, làm ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và doanh nhân.

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp chưa kịp thời, do nguồn lực ngân sách địa phương hạn chế nên một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chưa triển khai hoặc chậm triển khai.

- Một số doanh nhân, chủ doanh nghiệp chỉ quan tâm đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh, chưa quan tâm tham gia các tổ chức trong hệ thống chính trị

4. Bài học kinh nghiệm

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp, doanh nhân về vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Thường xuyên tổ chức đối thoại, gặp mặt để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước để thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Chính quyền và các cơ quan Nhà nước phải xem doanh nghiệp, doanh nhân là đối tượng phục vụ, kịp thời tham mưu đề xuất những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư, phát triển bền vững. Kịp thời tôn vinh những doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để nhân rộng.

- Phát huy vai trò của Chi hội doanh nghiệp và các tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp trong việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nắm bắt những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính và thực hiện các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, doanh nhân, để kịp thời phản ánh với các cấp, các ngành có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 09-NQ/TW TRONG NHỮNG NĂM TIẾP THEO

1. Tình hình doanh nghiệp, doanh nhân của địa phương hiện nay

Phần lớn doanh nghiệp ở địa phương là doanh nghiệp vừa và nhỏ, chưa xây dựng được chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh lâu dài, bền vững; sức cạnh

tranh thấp. Ý thức chấp hành pháp luật của một số doanh nghiệp, doanh nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh chưa nghiêm, một số doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức đến việc bảo vệ quyền lợi của người lao động. Trình độ của doanh nhân, nguồn nhân lực của các doanh nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu hội nhập, nhất là trong thời kỳ công nghệ thông tin, khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ như hiện nay, dẫn đến nguy cơ chậm tiếp cận thông tin, tụt hậu về công nghệ và kỹ năng quản lý, bên cạnh đó tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường, đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và sự phát triển của doanh nhân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu

Tiếp tục xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần dân tộc, giác ngộ chính trị, văn hóa kinh doanh, có trách nhiệm xã hội cao, có đủ năng lực, trình độ để lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp hoạt động có chất lượng, hiệu quả, có sức cạnh tranh cao; tích cực tham gia liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị và hội nhập quốc tế. Phấn đấu đến năm 2025 toàn huyện có trên 1.520 doanh nghiệp, và 66 Hợp tác xã; có một số doanh nhân, doanh nghiệp có thương hiệu đạt tầm cỡ quốc gia và khu vực.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI và Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện Đức Trọng lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025. Tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị Chương trình hành động số 30-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kế hoạch số 37-KH/HU của Huyện ủy *"Về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế"*, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy Đảng, chính quyền, của cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận xã hội về vị trí, vai trò của doanh nhân, doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tuyên truyền, vận động doanh nhân và doanh nghiệp thực hiện tốt việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; phát huy tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội.

3.2. Lãnh đạo, chỉ đạo, chính quyền, các ngành chức năng cụ thể hóa đường lối, chính sách của Đảng đối với đội ngũ doanh nhân bằng các chương trình hành động thiết thực; triển khai thực hiện hiệu quả Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025. Quan tâm lãnh đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm phiền hà, sách nhiễu trong việc thực hiện các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, doanh nhân. Thực hiện tốt công khai, minh bạch các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách hỗ trợ, cung cấp kiến thức pháp luật, thông tin về thị trường, về khoa học công nghệ cho doanh

ng nghiệp...để định hướng cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh theo quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương, đảm bảo quyền lợi đầu tư, giảm rủi ro kinh doanh cho doanh nhân.

3.3. Lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền xây dựng và thực hiện tốt cơ chế đối thoại, tham vấn ý kiến của doanh nhân trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Quan tâm hỗ trợ hộ sản xuất, kinh doanh cá thể phát triển thành doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp liên doanh, liên kết, đoàn kết, trao đổi thông tin, kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau, hỗ trợ nhau để cùng phát triển; liên kết hình thành các doanh nghiệp lớn, nhằm nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, sức cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường. Thường xuyên tổ chức gặp mặt, đối thoại với các doanh nhân, doanh nghiệp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giúp cho doanh nghiệp yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

3.4. Hỗ trợ doanh nhân, doanh nghiệp xây dựng thương hiệu sản phẩm; nâng cao khả năng tiếp cận thị trường trong nước và ngoài nước thông qua các chương trình xúc tiến thương mại. Khuyến khích, hỗ trợ phát triển lực lượng doanh nhân, doanh nghiệp khu vực nông nghiệp, nông thôn, gắn với thực hiện chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp; cải thiện khả năng tiếp cận thông tin tài chính, công nghệ và thị trường của doanh nhân ở khu vực này; chú trọng gắn kết chặt chẽ, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa nhà kinh doanh và nhà nông.

3.5. Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, doanh nhân chủ động xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh dựa trên cơ sở những nguyên tắc của kinh tế thị trường, yêu cầu hội nhập quốc tế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, mạnh dạn đầu tư sản xuất kinh doanh với cơ cấu ngành nghề hợp lý; chú trọng ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm. Đẩy mạnh giải pháp xây dựng, bảo vệ và phát huy thương hiệu các sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường. Xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ nhằm tăng cường sự gắn bó giữa doanh nhân và người lao động trong doanh nghiệp. Doanh nhân, doanh nghiệp có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành, phát triển các tổ chức chính trị và chính trị - xã hội trong doanh nghiệp;

3.6. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ doanh nhân, đào tạo về khởi nghiệp doanh nghiệp; trang bị cho doanh nhân mới những kiến thức cần thiết về quản trị, kinh doanh, về pháp luật và trách nhiệm xã hội. Chú trọng nội dung giáo dục đạo đức, ý thức trách nhiệm, sự trung thực, tinh thần hợp tác, ý thức dân tộc, ý thức cộng đồng. Tạo điều kiện để doanh nhân giao lưu học hỏi, trao đổi kinh nghiệm với doanh nhân trong và ngoài nước. Vận động doanh nhân tiếp tục tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, kiến thức quản trị doanh nghiệp, ý thức công dân, xây dựng đạo đức, văn hóa trong kinh doanh. Chấp hành pháp luật, nhất là pháp luật về thuế, lao động, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, đầu tư các chương trình, dự án phát triển sản xuất, kinh doanh ở vùng sâu, vùng xa,

vùng đồng bào dân tộc. Tham gia chương trình giảm nghèo, chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ở địa phương.

3.7. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 29/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 02-CT/HU, ngày 21/12/2010 của Huyện ủy “*về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể Nhân dân trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trong tình hình mới*”; chú trọng công tác phát triển đảng, xây dựng tổ chức đảng trong các doanh nghiệp. Đẩy mạnh củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của chi hội doanh nghiệp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp trong các doanh nghiệp; tuyên truyền nâng cao giác ngộ chính trị cho doanh nhân và người lao động trong các doanh nghiệp, bảo đảm cho hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ doanh nhân tham gia vào các cơ quan thuộc hệ thống chính trị. Hướng dẫn để các tổ chức, đoàn thể hợp tác cùng doanh nhân xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, xây dựng các chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh, quan hệ lao động hài hòa, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, bảo đảm doanh nghiệp phát triển bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động.

3.8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị; thường xuyên tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng sự cống hiến và bảo vệ thu nhập hợp pháp của doanh nhân, doanh nghiệp để nhân rộng, nhằm xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Dân vận Tỉnh ủy
- Thường trực HU, UBND huyện,
- MT, các đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng,
- Lưu VP/HU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Hồng Khánh

HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG

PHỤ LỤC 01



PHỤ LỤC 01
Số liệu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa XI)
về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế
(Số liệu tính từ tháng 01/2012 đến 30/6/2021)

STT	Nội dung	Số lượng (...đơn vị; đạt tỷ lệ... %	
		Cấp cơ sở	Cấp huyện
01	Cấp ủy ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết. Trong đó		
	- Chương trình hành động (Có liên quan đến DN, DN trên địa bàn: Chương trình Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện)	0	0
	- Chỉ thị	0	0
	- Nghị quyết (Có liên quan đến DN, DN trên địa bàn: Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết phát triển KT – XH hàng năm)	180	12
	+ Số lượng	15/15	-
	+ Đơn vị	100%	-
	+ Tỷ lệ		
	- Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW	15	1
	+ Số lượng	15/15	-
	+ Đơn vị	100%	-
02	+ Tỷ lệ		
	- Hướng dẫn	0	0
	- Công văn	0	7
	- Văn bản khác (Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, thống nhất chủ trương cho DN, DN đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện)	0	74
	Tổng cộng (01)	195	94
	Hình thức quản trị, triển khai		
	- Tổ chức hội nghị	9	01
	- Lồng ghép các nội dung khác	30	8
	Tổng cộng (02)	39	9
03	HĐND, UBND ban hành văn bản tổ chức thực hiện nghị quyết		

	- Nghị quyết của HĐND (về Phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có liên quan đến DN, DV)		
	+ Số lượng	150	10
	+ Đơn vị	15/15	-
	+ Tỷ lệ	100%	-
	- Chỉ thị	0	0
	- Chương trình	0	1
	- Kế hoạch của UBND (có liên quan đến phát triển DN, KT - XH hàng năm; Kinh tế hợp tác, hợp tác xã trên địa bàn)		
	+ Số lượng	150	15
	+ Đơn vị	15/15	-
	+ Tỷ lệ	100%	-
	- Quyết định	0	0
	- Quy chế	0	0
	- Văn bản khác (Có liên quan đến doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn)	0	157
	Tổng cộng (03)	300	173
04	Ban Dân vận ban hành văn bản. Trong đó		
	- Kế hoạch	0	1
	- Hướng dẫn	0	0
	- Công văn	0	2
	- Văn bản khác (Về vận động xây dựng các mô hình KT HT, HTX, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm)	0	10
	Tổng cộng (04)	0	13
05	Hiệp hội doanh nhân ban hành văn bản. Trong đó		
	- Kế hoạch (Hoạt động của chi hội hàng năm)	0	10
	- Hướng dẫn	0	0
	- Công văn	0	0
	- Văn bản khác	0	0
	Tổng cộng (05)	0	0



PHỤ LỤC 02

Số liệu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa XI)
về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế
(Số liệu tính từ tháng 01/2012 đến 30/6/2021)

STT	Nội dung	Đơn vị		Tổng hợp
		Cấp cơ sở	Cấp huyện	
01	Đào tạo, bồi dưỡng và tôn vinh doanh nhân			
	- Số lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn về phương pháp, nghiệp vụ quản lý điều hành doanh nghiệp (Phối hợp; lồng ghép)	0	17	17
	- Số lượt người tham dự (Lượt người)	0	525	525
	- Số cuộc gặp mặt, tôn vinh doanh nhân tiêu biểu	0	75	75
	- Số lượng doanh nhân tiêu biểu	0	50	50
	- Tổng số doanh nghiệp tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo Hồ Chí Minh và thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"	0	25%	25%
02	Tổng số doanh nghiệp hiện có	0	1.409	1.409
03	Công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể Nhân dân trong doanh nghiệp			
	* Xây dựng Đảng			
	- Số doanh nghiệp có tổ chức Đảng	0	07/1409 DN, đạt tỷ lệ 0,49%)	07/1409 DN, đạt tỷ lệ 0,49%)
	- Tổng số đảng viên hiện có		73	
	- Số đảng viên mới được kết nạp trong doanh nghiệp 05 năm (8 đảng viên. Trong đó: Chủ doanh nghiệp được kết nạp 8 đảng viên)	0	8	8
	* Công đoàn			
	- Số doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn (39 DN, đạt 2,7%). Trong đó: Có 7 đơn vị tạm dừng hoạt động và 02 đơn vị mới thành lập trong năm 2021	0	39	39
	- Tổng số đoàn viên công đoàn hiện có (2186 DV)	0	2.186	2.186
	- Người lao động tham gia tổ chức Công đoàn (2186/2604LD,	0	2186/2064	2186/2064

				đạt tỷ lệ 83,9%	đạt tỷ lệ 83,9%
	* Đoàn thanh niên				
	- Số doanh nghiệp có tổ chức Đoàn		0	07/1409 DN, đạt 0,5%)	07/1409 DN, đạt 0,5%)
	- Tổng số đoàn viên hiện có		0	178	178
	- Người lao động tham gia tổ chức Đoàn		0	178/5215 LĐ, đạt tỷ lệ 5,2%	178/5215 LĐ, đạt tỷ lệ 5,2%
	Xây dựng Quy chế dân chủ, quy chế đối thoại doanh nghiệp và tổ chức hội nghị người lao động:				
	* Xây dựng Quy chế dân chủ				
	- Số doanh nghiệp xây dựng Quy chế dân chủ: 30/30 đạt 100%			30/30 đạt 100%	30/30 đạt 100%
	- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ		0	-Tốt (8/30, đạt 26,6 %) - Khá (6/30 đạt 20 %) Trung bình (16/30 đạt 53,4%)	-Tốt (8/30, đạt 26,6 %) - Khá (6/30 đạt 20 %) Trung bình (16/30 đạt 53,4%)
4	* Xây dựng Quy chế đối thoại				
	- Số doanh nghiệp xây dựng Quy chế đối thoại		0	(30/30, đạt 100%)	(30/30, đạt 100%)
	- Tổ chức đối thoại		0	7 Cuộc/năm, chủ yếu ở các đơn vị Doanh nghiệp Cổ phần)	7 Cuộc/năm, chủ yếu ở các đơn vị Doanh nghiệp Cổ phần)
	- Kết quả thực hiện Quy chế đối thoại		0	- Tốt (8/30, đạt 26,6 %) - Khá (6/30,	- Tốt (8/30, đạt 26,6 %) - Khá (6/30,

			đạt 20%) - Trung bình 16/30, đạt 53,4%)	đạt 20%) - Trung bình 16/30, đạt 53,4%)
	* Số doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động	0	30/30, đạt 100%	30/30, đạt 100%
	- Tỷ lệ người lao động tham gia hội nghị (100%)	0	95%	95%
	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW			
5	- Số đơn vị được kiểm tra	0	120 lượt DN	120 lượt DN
	- Kiểm tra riêng Nghị quyết số 09-NQ/TW	0	0	0
6	Đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW	Trung bình	Trung bình	Trung bình

